

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **19A/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 03/3/2017

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà **Phạm Thị Lệ Thương**

- Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Nguyễn Văn Long**.

+ Ông **Từ Ngọc Viễn**.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Phạm Nhật Minh** –Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án đã thụ lý số: 05/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2016 về việc tranh chấp “Xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/02/2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Phạm Trần Hoàng Cẩm T, sinh năm 1978.

- Địa chỉ: Số 014, tổ 59 ấp B, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Tạm trú: Số 90/3, ấp Bình Tạo A, xã Trung An, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Đặng Văn L, sinh năm 1972.

- Địa chỉ: Số 50A ấp B, xã T, thành phố M, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Trần Hoàng Cẩm T trình bày:** Do quen biết, chị và anh Đặng Văn L xác lập quan hệ vợ chồng năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang tại quyển số 01 ngày 07/11/2011. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân do anh L không lo làm ăn, thường xuyên cờ bạc, nhậu say về nhà kiếm chuyện đánh đập chị, chị có báo chính quyền xã đến lập biên bản và anh L cam kết không tái phạm nhưng anh L không khắc phục. Thời gian gần đây vào ngày 01/01/2017, anh L uống rượu về kiếm chuyện đánh đập chị gây thương tích nhiều chỗ trên mặt và trên cơ thể, chị có báo Công an xã Trung an đến lập biên bản. Thời điểm này vì con chị còn nhỏ nên chị cố nhẫn nhịn, nhưng anh L vẫn không khắc phục.

- Về con chung: Có 01 cháu tên Đặng Đức N-sinh ngày 27/10/2014, hiện đang sống với chị.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay chị nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không còn khả năng hàn gắn, nên yêu cầu xin ly hôn với

anh L; con chung chị đồng ý giao anh L trực tiếp nuôi, chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật đến khi cháu N tròn 18 tuổi, lao động được; tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại Bản tự khai của anh Đặng Văn L ngày 03/3/2017 có nội dung:**
Anh thống nhất với lời trình bày của chị T về quá trình chung sống vợ chồng, đăng ký kết hôn; con chung; tài sản chung, nợ chung nhưng nguyên nhân mâu thuẫn như chị T trình bày chỉ có phần không đúng và một phần không đúng.

Nay, anh không đồng ý ly hôn với chị T; con chung anh đồng ý trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng; tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Chị T yêu cầu được ly hôn với anh L; anh L trực tiếp nuôi con, chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng/tháng, thời gian thực hiện từ ngày 03/3/2017 đến khi cháu N tròn 18 tuổi lao động được; tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên Tòa hôm nay anh L đồng ý ly hôn với chị T; đồng ý trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, phần trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Tranh chấp giữa chị Phạm Trần Hoàng Cẩm T với anh Đặng Văn L là tranh chấp “Ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M.

[2] Tại phiên tòa chị T và anh L thống nhất trình bày về quá trình chung sống vợ chồng, đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn; con chung; tài sản chung, nợ chung. Nay chị T yêu cầu xin ly hôn; con chung anh L trực tiếp nuôi, chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng/tháng, thời gian thực hiện từ ngày 03/3/2017 đến khi cháu N tròn 18 tuổi, lao động được. Anh đồng ý ly hôn, anh trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh L xác định không có, nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[3] Xét thấy, do quen biết, tìm hiểu chị T và anh L tổ chức đám cưới và chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống không hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do anh L không lo làm ăn, thường xuyên nhậu say về đánh đập, chị yêu cầu ly hôn với anh L, anh L cũng đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, chị T và anh L sống chung với nhau có đăng ký kết hôn là phù hợp Luật hôn nhân và Gia đình nên ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị T và anh L là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 9, Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Chị T đồng ý để anh L trực tiếp nuôi, chị tự nguyện cấp

dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng/tháng, thời gian thực hiện từ ngày 03/3/2017 đến khi cháu N tròn 18 tuổi, lao động được. Anh L đồng ý trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi. Hội đồng xét xử xét thấy việc chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con phù hợp quy định tại Điều 58 Luật hôn nhân và Gia đình, nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh L xác định không có, nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

- Về án phí: Chị T phải chịu án phí Hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình.

- Nghị quyết số 362/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Trần Hoàng Cẩm T.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Trần Hoàng Cẩm T được ly hôn với anh Đặng Văn L.

2/ Về con chung: Giao cháu Đặng Đức N, sinh ngày 27/10/2014 cho anh Đặng Văn L trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng, thời gian thực hiện từ ngày 03/3/2017 cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi lao động được.

Kể từ ngày anh Đặng Văn L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Phạm Trần Hoàng Cẩm T chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Chị Phạm Trần Hoàng Cẩm T được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Phạm Trần Hoàng Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, chị T đã nộp 200.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 31301 ngày 04/01/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, nên chị T còn phải nộp tiếp số tiền 400.000 đồng án phí hôn nhân và cấp dưỡng nuôi con.

5/ Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Trần Hoàng Cẩm T và anh Đặng Văn L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6/ Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố M;
- Chi Cục THA dân sự TP.M;
- UBND xã T, TP.M
- Các đương sự:
 - + Phạm Trần Hoàng Cẩm T;
 - + Đặng Văn L;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương